

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 46/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2022 giữa:

**Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Văn P, sinh năm: 1988.

**Bị đơn:** Chị Bùi Thị Thúy D, sinh năm 1988.

Đều cư trú tại: Thôn H, xã Đ, thành phố T, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn P và chị Bùi Thị Thúy D.**

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn P và chị Bùi Thị Thúy D có hai con chung là Nguyễn Khánh L, sinh ngày 09/11/2009 và Nguyễn Khánh H1, sinh ngày 07/02/2014. Ly hôn, anh P trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung là Nguyễn Khánh L và Nguyễn Khánh H1. Anh P không yêu cầu chị D cấp dưỡng cho con.

Chị D có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

- Về tài sản: Anh Nguyễn Văn P và chị Bùi Thị Thúy D không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn P tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại anh P số tiền 150.000 đồng còn lại trong số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

*Chuyển số tiền 300.000 đồng anh P đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000589 ngày 25/4/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình để thi hành án phí.*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND xã Đ, thành phố T, tỉnh T; GCNKH số 02, quyển số 05, ngày 14/01/2009);
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Lý**